

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 04 /2021/HSST
Ngày 03 tháng 3 năm 2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH KHÁNH HÒA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngô Quốc Cường

Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Phiên – Kiểm sát viên.

Ngày 03/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/HSST ngày 11/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/HSST-QĐ ngày 19/01/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/HSST-QĐ ngày 04/02/2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 26/02/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh N - sinh năm 1997; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn 1, xã V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T- sinh năm 1968 và bà Phan Th P - sinh năm 1974; Vợ: Ngô Thị H - sinh năm 2000; Con: có 01 con (Nguyễn Th H - sinh năm 2019); tiền án: Ngày 09/9/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/5/2016 nhưng chưa thi hành phần án phí và bồi thường dân sự; tiền sự: không. Bị cáo bị bắt quả tang và đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C từ ngày 28/7/2020 (có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Bà Huỳnh Thị T- sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

(Có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông Nguyễn T- sinh năm 1968

Nơi cư trú: thôn 1, xã V, thành phố T, tỉnh Khánh Hòa (Có mặt tại phiên tòa)

* *Người làm chứng:*

- Ông Trần N- sinh năm 1975

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị H T - sinh năm 1968

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Phạm Thị Tr - sinh năm 1981

Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 27/7/2020, Nguyễn Thanh N điều khiển xe mô tô biển số 79N2-393.51 của cha mình ông Nguyễn T và mang theo 01 con dao rìu đi từ thành phố Nha Trang vào địa bàn huyện C xem ai sơ hở đề cướp giật tài sản. Khi N đến khu vực cầu vượt xã T, huyện C thì N quay xe đi về hướng Nha Trang.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang qua nhà bà Nguyễn Thị H T ở thôn X, xã T, huyện C, N thấy bà Huỳnh Thị T đang ngồi trước hiên nhà sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 nên N nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của bà T. N điều khiển xe mô tô vào trong sân dựng cách bà T 01 mét rồi xuống xe giả vờ mượn điện thoại, bà T chưa kịp trả lời thì N dùng tay trái giật lấy chiếc điện thoại trên tay bà T bỏ vào túi quần và leo lên xe tẩu thoát. Bà T dùng chân đạp làm N cùng xe mô tô ngã xuống sân. N đứng dậy, dựng xe, đề máy nổ thì bà T tiếp tục giữ xe và kéo lại. Lúc này, N dùng con dao mang theo đâm loạn xạ về phía bà T, làm bà T thương tích ở 02 cánh tay. Trong lúc N và bà T giằng co thì bà H T cùng ông Trần N và bà Phạm Thị Tr (là hàng xóm) thấy vậy chạy tới giữ N giao cho Công an xã T. Công an xã T đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang đối với N.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 21 ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, 01 ốp lưng điện thoại và 02 thẻ sim có tổng giá trị 5.043.000 đồng.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 23 ngày 28/7/2020 của Trung tâm y tế huyện C xác định chị T bị: Vùng cánh tay phải sưng nề, cẳng tay phải mặt trước có vết thương dài #04cm; vùng cánh tay trái và mặt trước, trong, 1/3 trên có vết thương rách da dài #07cm; vùng ngón tay trái có vết thương rách da dài #06cm. Ngày 26/8/2020, Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Huỳnh Thị T là 5%.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thanh N đã thành khẩn khai báo, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Huỳnh Thị T đã nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 và số tiền 3.000.000 đồng do gia đình bị cáo N bồi thường thương tích, bà T có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 27/CT-VKSCL ngày 06/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, khung hình phạt như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh N, xử phạt bị cáo từ 7 năm đến 8 năm tù.

Đối với thương tích của bà Huỳnh Thị T do Nguyễn Thanh N gây ra 05% chưa đủ căn cứ để áp dụng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự (gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%) và bà T cũng không yêu cầu khởi tố nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N2-393.51 của ông Nguyễn T, bị cáo N sử dụng để đi cướp tài sản nhưng ông T không biết nên không có căn cứ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Thị T không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 17,5cm, cán nhọn màu đen dài 10cm, lưỡi dao màu trắng, sắc, bản rộng 1,5cm, mũi nhọn.

Bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo Nguyễn Thanh N ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng. Xét thấy trong hồ sơ đã thu thập lời khai của họ và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/7/2020, tại nhà bà Nguyễn Thị H T ở thôn X, xã T, huyện C, Nguyễn Thanh N đã dùng dao gây thương tích cho bà Huỳnh Thị T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 5% để cướp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7 trị giá 5.043.000 đồng.

Bị hại Huỳnh Thị T không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự về hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó bản cáo trạng số: 27/CT - VKSCL ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh N là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là khách thể quan trọng được luật hình bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đã phạm tội, chưa được xóa án tích. Do đó, cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử lý bị cáo thật nghiêm khắc để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Đối với thương tích của bị hại Huỳnh Thị T do Nguyễn Thanh N gây ra 5% chưa đủ căn cứ để áp dụng quy định tại điểm c khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự (gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%) và chị T cũng không yêu cầu khởi tố nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 79N2-393.51 của ông Nguyễn T, bị cáo N sử dụng để đi cướp tài sản nhưng ông T không biết nên

không có căn cứ xử lý; cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Nguyễn T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 (một) con dao dài 17,5cm, cán nhọn màu đen dài 10cm, lưỡi dao màu trắng, sắc, bản rộng 1,5cm, mũi nhọn, đây là công cụ được Nguyễn Thanh N sử dụng để cướp tài sản, Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **07 (bảy)** năm tù về tội ‘Cướp tài sản’; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Huỳnh Thị T không yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao dài 17,5cm, cán nhọn màu đen dài 10cm, lưỡi dao màu trắng, sắc, bản rộng 1,5cm, mũi nhọn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và cơ quan Thi hành án dân sự huyện C.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh N, bị hại Huỳnh Thị Tuyết T, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

-Lưu án văn, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thu Hằng